

Bản án số: 13/2018/HS-PT
Ngày 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thành

Ông Nguyễn Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Chuốt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLHS-PT đối với bị cáo Trần Văn T cùng đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn T (Phê Muối), sinh ngày 14/8/1983 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố x, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U và bà Nguyễn Thị Kim H; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 28/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2016; nhân thân: Ngày 28/3/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/3/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P (có mặt).

2. Nguyễn Tấn C (Tùng), sinh ngày 01/01/1995 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố x, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P (chết) và bà Huỳnh Thị C; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2017 đến ngày 13/9/2017. Từ ngày 13/9/2017 bị cáo chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 68 ngày 13/9/2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 03 năm 2017, tại quán karaoke Lin Lin thuộc khu phố x, phường T, thành phố P, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đã bắt quả tang Trần Văn T đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Trần Trường N. Thu giữ trên tay của N 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận đây là bịch ma túy đá vừa mua của T với giá 500.000 đồng (ký hiệu gói 1). Thu giữ trên tay của T 500.000 đồng, đây là tiền N vừa đưa cho T để mua ma túy đá. Kiểm tra và phát hiện thu giữ trong túi áo T 01 vỏ bao diêm, bên trong có 13 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá (ký hiệu gói 2) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh đen, số IMEI: 359329/03/355925/3. Khám xét chỗ ở của T tại phòng 109 nhà nghỉ Sao Mai thuộc phường Đ, thành phố P thu giữ 01 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu gói 3).

Quá trình điều tra, T khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của H và D (không rõ họ tên, địa chỉ) phân chia thành nhiều bịch ma túy nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngoài ra, còn có Nguyễn Tấn C là người đi giao ma túy và nhận tiền mang về đưa cho T.

Trong khoảng thời gian, từ ngày 30/01/2017 đến ngày 27/3/2017, T đã bán 18 lần 18 bịch ma túy đá cho các đối tượng trên địa bàn thành phố P thu tổng số tiền 7.600.000 đồng. Trong đó, T cùng với C bán 03 lần 03 bịch ma túy đá thu 1.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Tiến bán cho Lê Trần Trường N 02 lần 02 bịch ma túy đá, thu tổng số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 20 giờ, ngày 17/3/2017, tại trước khu vực Lầu bò 45 đường Ngô Gia Tự, T bán cho Nt 01 bịch ma túy đá giá 1.000.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ, ngày 27/3/2017, tại quán karaoke Lin Lin, T bán cho N 01 bịch ma túy đá giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tang.

2. Tiến bán cho Trần Đăng L (Luân) 03 lần 03 bịch ma túy đá thu tổng số tiền 1.300.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ, ngày 30/01/2017, tại khu vực gần nhà xe Thiện Trí (khu M, phường Đ), T bán cho L 01 bịch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ, ngày 03/02/2017, tại khu vực gần cây xăng Lê Nhiệm thuộc phường Đài Sơn, T bán cho L 01 bịch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 21 giờ, ngày 05/02/2017, tại khu vực gần trường mầm non Hoa Sen thuộc phường Đ, T bán cho L 01 tộp ma túy đá giá 300.000 đồng.

3. T bán cho Nguyễn Ngọc V (Ché) 02 lần 02 bịch ma túy đá thu tổng số tiền 400.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 20 giờ, ngày 07/02/2017, tại khu vực bến xe khách tỉnh Ninh Thuận, phường P, T bán cho V 01 bịch ma túy đá giá 400.000 đồng.

- Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/02/2017, tại khu vực gần quán ăn Cây Khế, thuộc phường T, T bán cho V 01 bạch ma túy đá giá 300.000 đồng, V chưa đưa tiền cho T.

4. T cùng Nguyễn Tấn C bán cho Lê Xuân V 03 lần 03 bạch ma túy đá thu tổng số tiền 900.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 18 giờ, ngày 07/3/2017, tại khu vực nhà nghỉ Mỹ Phước, phường M, T bán cho V 01 bạch ma túy đá giá 300.000 đồng.

- Khoảng 20 giờ, ngày 21/3/2017, tại khu vực nhà nghỉ Mỹ Phước, phường M, T đưa 01 bạch ma túy đá cho C đi bán cho V giá 300.000 đồng, sau khi nhận tiền C về đưa cho T.

- Khoảng 17 giờ, ngày 24/3/2017, tại khu vực nhà nghỉ Mỹ Phước, phường M, T bán cho V 01 bạch ma túy đá giá 300.000 đồng.

5. T cùng C bán cho Nguyễn Văn K (Gãy) 06 lần 06 bạch ma túy đá thu tổng số tiền 3.000.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 20 giờ, ngày 02/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ đường 16/4, phường M, T bán cho K 01 bạch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 20 giờ, ngày 05/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ, T bán cho K 01 bạch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 08/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ, T bán cho K 01 bạch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 19 giờ, ngày 11/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ, T bán cho K 01 bạch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 15/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ, T bán cho K 01 bạch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Khoảng 23 giờ, ngày 17/3/2017, T đưa cho C 01 bạch ma túy đá đến bán cho K tại nhà của K với giá 500.000 đồng, C nhận tiền rồi về đưa cho T.

6. T cùng C bán cho Nguyễn Thị Đ (Linh) 02 lần 02 bạch ma túy đá thu được tổng số tiền 500.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng 21 giờ, ngày 10/3/2017, tại khu vực trước khách sạn Gia Vũ đường 16/4, phường M, T bán cho Đ 01 bạch ma túy đá giá 300.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ, ngày 18/3/2017, Đ gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng, T hẹn Đ tới nhà nghỉ Mỹ Phước. Tại đây, C ra gặp Đ để nhận tiền thì Đ đưa cho C số tiền 200.000 đồng, Đ nợ lại 100.000 đồng. Nhận tiền xong, C đưa tiền cho T, còn T ra giao ma túy cho Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 1147/C54B ngày 29/3/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Mẫu 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 bạch nylon được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là: 0,0886 gam, có Methamphetamine; Mẫu 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 13 bạch nylon được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là: 1,8577gam, có Methamphetamine; Mẫu 3: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là: 0,6014 gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, NĐ 82/2013/NĐ-CP ngày 19/3/2013 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T (Phê Muối) và Nguyễn Tấn C (Tùng) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T (Phê Muối) 07 năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2017.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn C (Tùng) 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, khấu trừ số ngày bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 13/9/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo.

Ngày 25/12/2017 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/12/2017 bị cáo Nguyễn Tấn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo:

Xét kháng cáo của các bị cáo: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo T có tình tiết tăng nặng là tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C tham gia với vai trò hạn chế hơn bị cáo T nên được áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Tấn C kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Từ ngày 30/01/2017 đến ngày 27/3/2017, bị cáo Trần Văn T đã bán 18 lần 18 bạch ma túy đá, trong đó có 03 lần cùng với bị cáo Nguyễn Tấn C bán ma túy đá cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố P thu được 7.600.000 đồng, cụ thể: T trực tiếp bán 15 lần 15 bạch ma túy đá thu được 6.600.000 đồng; T cùng với C bán 03

lần 03 bịch ma túy đã thu được 1.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo T và C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo T có tình tiết tăng nặng là tái phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng đó là các bị cáo còn tự khai nhận hành vi phạm tội trước (tự thú) nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, xử phạt bị cáo T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4 Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Tấn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T (Phê Muối), Nguyễn Tấn C (Tùng), giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T (Phê Muối), Nguyễn Tấn C (Tùng) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T (Phê Muối) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C (Tùng) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 13/9/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Văn T (Phê Muối), Nguyễn Tấn C (Tùng) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND; TAND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Nhà tạm giữ - CA Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Các bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thành Quang